

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH LĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 268/2024/HS-ST

Ngày: 06 - 11 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hèn

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Mai Phú

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 324/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2024/QĐXXST - HS ngày 24/10/2024 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** **Lưu Đức H**, sinh năm: 1993, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 74B Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường E, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; nơi cư trú: Số 66/8 Đông Tĩnh, Phường G, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lái xe; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lưu Văn Th, sinh năm: 1964 và bà: Phan Thị Thu Ng, sinh năm: 1968; vợ: Trịnh Trần Thanh Ph, sinh năm: 1993; có 02 người con, lớn nhất sinh năm: 2019, nhỏ nhất sinh năm: 2023; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

2. **Họ và tên:** **Lê Tấn L**, sinh năm: 1995, tại: LĐ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 224 Phan Đình Phùng, Phường B, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Cao Đài; con ông: Lê Trọng Ng, sinh năm: 1965 và bà: Võ Thị Xuân H, sinh năm: 1968; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/7/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Bạch Phi V, sinh năm: 1992; địa chỉ: Số 01E Nguyễn Trung Trực, Phường D, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Số 47 Đồng Đa, Phường D, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

(Các bị cáo có mặt, người liên quan và người chứng kiến đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Đức H và Lê Tấn L là các đối tượng sử dụng ma túy đá và quen biết nhau ngoài xã hội. H và L từng góp tiền mua ma túy của Hoàng Bạch Phi V (tên thường gọi là Chảy) về sử dụng vào ngày 04/7/2024. Khoảng 12 giờ ngày 08/7/2024, L gọi điện rủ H góp tiền mua ma túy về sử dụng, H đồng ý. L chèn khoản cho H 1.000.000đ (trong đó 500.000đ góp mua ma túy, 500.000đ trả nợ cho H). Sau khi nhận tiền, H chỉ góp 250.000đ, còn 250.000đ trả nợ cho bạn rồi liên lạc với Chảy hỏi mua 750.000đ ma túy. Sau đó, L điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu xám, biển số 49B1- 86776 tới đón H tại cây xăng đường Phù Đồng Thiên Vương, Phường G, thành phố ĐL đến nhà Chảy mua ma túy. Khi đến đoạn đầu hẻm chùa Bồ Đề thì L ngồi đợi, H điều khiển xe của L đi gặp Chảy, đến trước nhà thì H gọi điện thông báo, có người trên gác mở cửa sổ ném xuống cho H một gói giấy vệ sinh màu trắng có quấn băng keo, bên trong là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H cất vào túi áo khoác bên trái, chèn khoản cho Chảy số tiền 750.000đ và đi ra đón L thì bị Công an Phường D, thành phố ĐL phát hiện, bắt quả tang H đang cất giữ trong người. Tại chỗ, H và L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên (BL 47,48, 69-72; 91-105; 114-128).

** Tang vật thu giữ:*

- 01 (một) mảnh giấy vệ sinh, dán băng keo trắng, bên trong có quấn 01 gói nylon màu trắng trong có một số ký hiệu bằng số và chữ màu xanh và đỏ, hàn kín, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số IMEI: 356555106796256, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 091156749.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14, số IMEI: 350735455440484, màu tím, đã qua sử dụng, gắn sim số 0799.900.666.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Vario, màu xám, biển số 49B1-867.7, số khung: 4111KK655369; số máy: KF41B1656038; không kiểm tra chất lượng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 49B1-867.7, mang tên Lê Tấn L (BL 47-51).

Tại bản Kết luận số 855/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Phòng PC09 - Công an tỉnh LĐ kết luận:

- Mẫu tinh thể (M) đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4826gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT; 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ (BL 24-26).

Tại bản cáo trạng số 319/CT-VKSĐL-LĐ ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố các bị cáo Lưu Đức H và Lê Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lưu Đức H và Lê Tấn L khai nhận, vào trưa ngày 08/7/2024, tại đoạn đường đầu hẻm Chùa Bồ Đề, đường Nguyễn Trung Trực, Phường 4, Thành phố ĐL, tỉnh LD, các bị cáo bị phát hiện bắt quả tang đang cất giữ 01 gói ma túy vừa mua được mục đích chia nhau để sử dụng như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lưu Đức H và Lê Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Đức H từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù. điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn L từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số IMEI: 356555106796256, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số: 091156749; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14, số IMEI: 350735455440484, màu tím, đã qua sử dụng, gắn sim số 0799.900.66v à 01 (một) xe mô tô hiệu Vario, màu xám, biển số 49B1-867.7, số khung 4111KK655369; số máy: KF41B1656038, cùng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 49B1-867.7, mang tên Lê Tấn L (BL 47-51).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Lưu Đức H và Lê Tấn L:* Đều là đối tượng sử dụng ma túy và cùng góp tiền mua ma túy để chia nhau sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 08/7/2024, L gọi điện rủ H góp tiền mua ma túy về sử dụng, H đồng ý. L cHển khoản cho H 1.000.000đ (trong đó 500.000đ góp mua ma túy, 500.000đ trả nợ cho H). Sau khi nhận tiền, H góp 250.000đ, còn lại 250.000đ trả nợ cho bạn rồi liên lạc với Chảy hỏi mua 750.000đ ma túy. Sau đó, L điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu xám, biển số 49B1- 867.7 tới đón H tại cây xăng đường Phù Đồng Thiên Vương, Phường G, thành phố ĐL đến nhà Chảy mua ma túy. Khi đến đoạn đầu hẻm chùa Bồ Đề thì L ngồi đợi, H điều khiển xe của L đi gặp Chảy, đến trước nhà thì H gọi điện thông báo, có người trên gác mở cửa sổ ném xuống cho H một gói giấy vệ sinh màu trắng có quấn băng keo, bên trong là ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, H cất vào túi áo khoác bên trái, cHển khoản cho Chảy số tiền 750.000đ và đi ra đón L thì bị Công an Phường D, thành phố ĐL phát hiện, bắt quả tang H đang cất giữ. Các bị cáo khai nhận cùng góp tiền mua ma túy để chia nhau sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 855/KL-KTHS ngày 12/7/2024 của Phòng PC09 - Công an tỉnh LĐ xác định: Tổng số ma túy các bị cáo góp tiền mua về chia nhau sử dụng có khối lượng là 0,4826 gam ma túy, loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, các bị cáo Lưu Đức H và Lê Tấn L đều là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng sử dụng ma túy và để có ma túy sử dụng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo, của người liên quan và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Lưu Đức H và Lê Tấn L đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 319/CT-VKSĐL ngày 22/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của các bị cáo đều như nhau nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ theo đề nghị của Viện kiểm sát thì mới phù hợp.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo

là phù hợp. Riêng Lê Tấn L có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Đối với Hoàng Bạch Phi V, là đối tượng đã bán ma túy cho H và L. Quá trình điều tra, Vân không thừa nhận hành vi còn H khai nhận mua ma túy của Vân 02 lần, tuy nhiên H khai khi tới nhận ma túy thì có một người ném từ cửa sổ tầng 2 nhà của Vân xuống 01 gói giấy vệ sinh có ma túy bên trong, không nhận trực tiếp ma túy từ Vân và không nhìn thấy Vân ném ma túy xuống. Ngoài lời khai của H, còn nội dung tin nhắn và lịch sử giao dịch cHển khoản ngân hàng, tuy nhiên trong tin nhắn và lịch sử giao dịch không đề cập đến ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL không có căn cứ xử lý đối với Hoàng Bạch Phi V về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 (một) gói ma túy đã qua giám định, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu đỏ, đã qua sử dụng, có gắn sim số: 091156749 của bị cáo H; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14, màu tím, đã qua sử dụng, gắn sim số 0799.900.66 của bị cáo L và 01 (một) xe mô tô hiệu Vario, màu xám, biển số 49B1-867.7, cùng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 49B1-867.7, mang tên Lê Tấn L. Xét thấy, là phương tiện, công cụ các bị cáo dùng để mua ma túy nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước.

[8] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lưu Đức H và Lê Tấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Đức H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 08/7/2024.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; các Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tấn L 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 08/7/2024.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Ngô Văn Nhân và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh LD, đựng bao gói vật chứng gửi giám định;

- 01 (một) phong bì niêm phong, có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Ngô Văn Nhân và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh LD, đựng mẫu hoàn sau giám định.

2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, số IMEI: 356555106796256, màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 091156749 của bị cáo H (đã được niêm phong)

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14, số IMEI: 350735455440484, màu tím, đã qua sử dụng, gắn sim số 0799.900.66 của bị cáo L (đã được niêm phong),

- 01 (một) xe mô tô hiệu Vario, màu xám, biển số 49B1-867.7, số khung: 4111KK655369; số máy: KF41B1656038 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BS 49B1-867.7, mang tên Lê Tấn L.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 23/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố DL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố DL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Lưu Đức H và Lê Tấn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LD (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LD;
- VKSND tp. DL;
- Công an tp. DL;
- Nhà tạm giữ Công an tp. DL;
- Chi cục THADS tp. DL;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hên

